

Bản án số: 29/2025/DS-ST.
Ngày: 22/4/2025
V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng
và hợp đồng thế chấp tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH - TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lư Quốc Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hồ Thị Hoa**

2. Bà **Phạm Thanh Tuyền**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thùy Trang**-Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hoàng Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện An Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 280/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2025/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2025/QĐST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng V**

Trụ sở: Số 198, TQKi, quận HK, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thanh T.**

Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Chí L.**

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng V - Chi nhánh Sóc Trăng.

(Theo Giấy ủy quyền số 624/UQ-VCB-PC ngày 06/5/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Đại diện Ngân hàng vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Bị đơn: Ông **Võ Văn L**, sinh ngày 06/6/1976. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 9, xã ĐT, huyện AM, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 6 năm 2024 và các lời khai khác tại Tòa án, đại diện nguyên đơn là Ngân hàng V đã trình bày và yêu cầu khởi kiện như sau:

Ông Võ Văn L ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng V - Chi nhánh Sóc Trăng theo hợp đồng cho vay số 0058/21/HĐTD/ST/TN1 ngày 20/01/2021.

Ngân hàng V cho ông Võ Văn L vay số tiền 1.000.000.000 đồng, mục đích mua xe ô tô, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 8,7%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn và các thỏa thuận khác tại Điều 3 và Điều 6 của hợp đồng này. Phương thức trả nợ thực hiện theo kế hoạch trả nợ ngày 20/01/2021, thời gian trả lãi: định kỳ vào ngày 26 hàng tháng.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay: Ông Võ Văn L thế chấp cho Ngân hàng V- Chi nhánh Sóc Trăng tài sản là xe ô tô theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thuộc quyền sở hữu của ông Võ Văn L số 68 000279 ngày 19/01/2021 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp. Mô tả tài sản: nhãn hiệu ISUZU, số khung RLEFRR90NLV000521, số máy 4HK10EM835, Màu xe: trắng, số chỗ ngồi: 03, loại xe: Ô tô tải bảo ôn, số loại: FRR90NE4, biển kiểm soát: 68H-005.34. Tài sản được hai bên ký kết hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 0037/21/HĐTC/ST/TN1, ngày 20/01/2021 được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Năm, số công chứng: 628, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD, chứng thực ngày 20/01/2021 và đã được đăng ký thế chấp tại Cục đăng ký quốc gia giao dịch đảm bảo - Bộ tư pháp ngày 20/01/2021.

Khi thực hiện hợp đồng vay vốn, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ lãi, nợ gốc được quy định trong hợp đồng về trả nợ vay. Dư nợ còn lại của Hợp đồng cho vay tính đến ngày khởi kiện cụ thể như sau: Số tiền ông Võ Văn L đã trả cho Ngân hàng V là 468.000.000đ. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở ông Võ Văn L thanh toán nợ cho Ngân hàng nhưng ông Võ Văn L không thực hiện nghĩa vụ thanh toán là vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã ký kết trong hợp đồng cho vay. Do vậy Ngân hàng V yêu cầu ông Võ Văn L thanh toán khoản nợ sau cho Ngân hàng:

Số nợ gốc và lãi tính đến ngày 27/6/2024 là 543.011.417đ (nợ gốc là 532.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 10.897.006đ, lãi quá hạn là 114.411đ) và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng V.

Trường hợp, ông Võ Văn L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp của ông Võ Văn L theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Bị đơn ông Võ Văn L vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa:

Đại diện Ngân hàng vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết buộc ông Võ Văn L trả nợ cho Ngân hàng số tiền vay còn nợ gốc và lãi tính đến ngày 22/4/2025 tổng cộng là 541.402.954đ (Năm trăm bốn mươi một triệu, bốn trăm lẻ hai ngàn, chín trăm năm mươi bốn đồng) và tiền lãi, phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi bên vay hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp, ông Võ Văn L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm của Ông L theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Ông L vắng mặt tại phiên tòa.

Quan điểm của đại viện Viện kiểm sát:

Về phần thủ tục: Từ khi thụ lý hồ sơ vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử thì Thẩm phán đã thực hiện trình tự thủ tục đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) và Thư ký đã thực hiện trình tự thủ tục đúng theo quy định của pháp luật.

Về phần nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông Võ Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản, bị đơn có nơi cư trú trên địa giới hành chính huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn ông Võ Văn L được Tòa án triệu tập tham gia xét xử lần hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xét thấy việc nguyên đơn đề nghị xét xử vắng mặt là trên cơ sở tự nguyện nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX chấp nhận đề nghị của nguyên đơn để xét xử vắng mặt.

Do trong vụ án, các đương sự đều vắng mặt nên HĐXX thực hiện việc xét xử theo trình tự được quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

Đại diện Ngân hàng V yêu cầu giải quyết buộc ông Võ Văn L trả số tiền vay gốc còn nợ và các khoản lãi tính ngày 22/4/2025 là 541.402.954đ và tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận n trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán nợ xong, trong trường hợp ông Võ Văn L không trả thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của là xe ô tô biển số 68H-005.34 do ông Võ Văn L đứng tên để thu hồi nợ.

HĐXX thấy rằng: Tại Hợp đồng cho vay số 0058/21/HĐTD/ST/TN1 ngày 20/01/2021 và hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 0037/21/HĐTC/ST/TN1, ngày 20/01/2021, được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Năm, số công chứng: 628, quyển số 01 TP/CC- SCC/HĐGD, chứng thực ngày 20/01/2021 và đã được đăng ký thế chấp tại Cục đăng ký quốc gia giao dịch đảm bảo - Bộ tư pháp ngày 20/01/2021 thể hiện ông Võ Văn L có vay tiền tại Ngân hàng với số tiền là 1.000.000.000đ và có thế chấp xe ô tô biển số 68H-005.34 do ông Võ Văn L đứng tên để đảm bảo cho số tiền vay theo hợp đồng trên.

Thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất trong hạn 8,7%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn và tính đến ngày 27 tháng 6 năm 2024, ông Võ Văn L chỉ trả được nợ gốc là 497.244.092đ, số tiền nợ còn lại vẫn chưa thanh toán lãi đầy đủ cho Ngân hàng V.

Tòa án đã nhiều lần thông báo và triệu tập ông Võ Văn L đến tham gia các phiên họp tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử để có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng Ông L đều vắng mặt và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Như vậy, ông Võ Văn L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay đã ký kết với Ngân hàng V số 0058/21/HĐTD/ST/TN1 ngày 20/01/2021. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn L thanh toán nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 22/4/2025 với tổng số tiền là 541.402.954đ, trong đó nợ gốc là 502.755.908đ, nợ lãi là 38.647.046đ và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho đến khi bên vay hoàn thành nghĩa vụ trả nợ là hoàn toàn có căn cứ để xem xét chấp nhận.

Từ những chứng cứ và nhận định nêu trên có đủ cơ sở để HĐXX xem xét buộc ông Võ Văn L phải có trách nhiệm trả số tiền vay còn nợ gốc và lãi theo như yêu cầu của Ngân hàng V.

Đối với tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, số khung RLEFRR90NLV000521, số máy 4HK10EM835, màu xe: Trắng, số chỗ ngồi: 03, số loại: FRR90NE4, biển kiểm soát: 68H-005.34 do ông Võ Văn L đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày

19/01/2021 được thực hiện thế chấp theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, trong trường hợp ông Võ Văn L không thanh toán số tiền nợ cho Ngân hàng V thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Võ Văn L phải chịu án phí sơ thẩm vụ án có giá ngạch là 541.402.954đ, số tiền án phí sẽ là $[400.000.000đ + 20.000.000đ + (141.402.954đ \times 4\% = 5.656.118đ)] = 25.656.118đ$, làm tròn 25.656.000đ (Hai mươi lăm triệu, sáu trăm năm sáu ngàn đồng)

Ngân hàng V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.850.000đ (Mười hai triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005209 ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; các Điều 292, 293, 298, 299, 317, 319, 320, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với ông Võ Văn L.

Buộc ông Võ Văn L trả cho Ngân hàng V, số tiền tổng cộng tính đến ngày 22/4/2025 là 541.402.954đ (Năm trăm bốn mươi một triệu, bốn trăm lẻ hai ngàn, chín trăm năm mươi bốn đồng). Trong đó, nợ gốc là 502.755.908đ, nợ lãi là 38.647.046đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số 0058/21/HĐTD/ST/TN1 ngày 20/01/2021 cho đến khi bên vay hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2. Trường hợp, ông Võ Văn L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, số khung RLEFRR90NLV000521, số máy 4HK10EM835, màu xe: Trắng, số chỗ ngồi: 03, số loại: FRR90NE4, biển kiểm soát: 68H-005.34 do ông Võ Văn L đứng tên trên

Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 19/01/2021.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Võ Văn L phải chịu án phí sơ thẩm vụ án là 25.656.000đ (Hai mươi lăm triệu, sáu trăm năm sáu ngàn đồng).

Ngân hàng V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.850.000đ (Mười hai triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005209 ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự đều vắng mặt. Báo cho các đương sự biết, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lư Quốc Thịnh